

PHÂN TÍCH NHÂN VẬT QUAN PHỤ MẪU TRONG SÔNG CHẾT MẶC BAY – VĂN MẪU 7

Đề bài: Phân tích nhân vật quan phụ mẫu trong Sông chết mặc bay

Lập dàn ý

I. MỞ BÀI

- Văn xuôi quốc ngữ buổi đầu đã có sự đóng góp của Phạm Duy Tốn. Truyện ngắn ‘Sông chết mặc bay’ của ông là một trong những thành tựu đột xuất của dòng văn học hiện thực thuở sơ khai. Tác giả viết truyện ngắn này vào tháng 7/1928, được đăng tải trên báo Nam Phong số 18, tháng 12.1918.
- Truyện kể chuyện một ‘quan phụ mẫu’ ung dung ăn chơi bài bạc trong cảnh vỡ đê, nhân dân trên một vùng rộng lớn chìm đắm trong thảm họa. Tác giả đã lên án thói vô trách nhiệm, bộ mặt vô nhân đạo của bọn quan lại trong xã hội thực dân nửa phong kiến.
- Tên ‘quan phụ mẫu’ được miêu tả bằng những chi tiết rất hiện thực có giá trị tố cáo sâu sắc.

II. THÂN BÀI

- Sông sang trọng xa hoa:
 - + Đi hộ đê mà mang theo ống thuốc bạc, đồng hồ vàng, dao chuôi ngà, ống vôi chạm... trông mà thích mắt.
 - + Ăn của ngon vật lạ: yến hấp đường phèn.
- Sông nhàn nhã vương giả:
 - + Trong lúc hàng trăm con người đội đất, vác tre, nào đắp, nào cù, bì bõm dưới bùn lầy, trong mưa gió lướt thướt như chuột lột thì quan phụ mẫu ‘uy nghi, chễm chệ ngồi’ trong đình đèn thấp sáng choang.
 - + Quan dựa gối xếp, có lính gãi chân, có lính quạt hầu, có tên chực hầu điều đóm.
 - + Trong lúc trăm họ ‘gội gió tắm mưa, như đàn sâu lũ kiến’ ở trên đê, thì trong đình, quan ngồi trên, nha ngồi dưới,- nghi vệ tôn nghiêm, như thần như thánh...
- Ăn chơi bài bạc, thản nhiên ung dung:

+ Đê sắp vỡ ! ‘Mặc ! Dân, chẳng dân thì chớ !’. Quan lớn ngài ăn, ngài đánh; người hầu, kẻ dạ, kẻ vâng !

+ Quan lớn ù thông, xoi yến, vuốt râu, rung đùi, mắt mãi trông đĩa ngọc.

- Sống chết mặc bay

+ Có người khê nói: ‘dễ có khi đê vỡ’, quan gắt: ‘mặc kệ !’.

+ Có người nhà quê hốt hoảng chạy vào đình báo ‘đê vỡ mất rồi !’, ‘quan phụ mẫu’ quát: ‘Đê vỡ rồi, thời ông cách cổ chúng mày, thời ông bỏ tù chúng mày!...’

+ Quan sai bọn lính đuổi người nhà quê ra khỏi đình, rồi vẫn thản nhiên đánh bài.

+ Quan vỗ tay xuống sập kêu to, tay xòe bài, miệng cười: ‘ủ ! Thông tôm chi chi nầy !... Điều, mày !’.

- Quan sung sướng ù ván bài to khi đê đã vỡ: Cả một miền quê nước tràn lên lán, xoáy thành vực sâu, nhà cửa trôi băng, lúa má ngập hết: kẻ sống không chỗ ở, kẻ chết không nơi chôn... lênh đênh mặt nước, chiếc bóng bơ vơ, tình cảnh thảm sầu, kẻ sao cho xiết !

- Nghệ thuật tương phản đã vạch trần và lên án thói vô trách nhiệm, nhẫn tâm, vô nhân đạo của bọn quan lại, coi thường tính mạng và đời sống nhân dân, Chúng nó chỉ lo chơi bời bài bạc, ăn chơi hưởng lạc, còn nhân dân thì ‘sống chết mặc bay’.

III. KẾT BÀI

- Một lối viết ngắn, sắc sảo. Nghệ thuật xây dựng nhân vật trong thể tương phản rất đặc sắc. Câu chuyện đầy kịch tính, thương tâm, giàu giá trị tố cáo hiện thực và tinh thần nhân đạo.

- Xây dựng thành công nhân vật ‘quan phụ mẫu’, mệnh danh là ‘cha mẹ dân’ mà coi tính mạng của dân như rơm rác, ‘sống chết mặc bay !’. Tên ‘quan phụ mẫu’ khá điển hình cho sự thối nát của chế độ quan trường thời Pháp thuộc.

- Đâu chỉ tên ‘quan phụ mẫu’ thối nát ! Hẳn là một trong hàng ngàn hàng vạn bọn quan lại ngày xưa; hẳn là sản phẩm, là công cụ đắc lực của chế độ thực dân nửa phong kiến thối nát.

Bài mẫu hay nhất

Sống chết mặc bay truyện ngắn nổi tiếng nhất của nhà văn Phạm Duy Tốn. Không chỉ thành công trong việc đổi mới lối viết, tác giả còn cho người đọc thấy chân dung của tên quan phụ mẫu vô trách nhiệm, mất nhân tính – đại diện cho giai cấp thống trị lúc bấy giờ.

Tên quan phụ mẫu là người được cử đi đê hộ đê ở làng X, phủ X. Lúc bấy giờ mưa như trút nước, đê đã bị thấm lậu nhiều đoạn và nguy cơ vỡ rất cao, nhân dân ai nấy đều lo lắng sợ hãi, kẻ cuốc người thương hết sức hộ đê. Những tưởng rằng kẻ đứng đầu, kẻ vẫn được coi là cha mẹ của nhân dân sẽ cùng mọi người hộ đê để vượt qua cơn nguy khốn này, nhưng thực tế lại hoàn toàn trái ngược.

Quan phụ mẫu ở một nơi cao ráo, sạch sẽ, dù đê có vỡ cũng không ảnh hưởng gì đến ngài. Khung cảnh nơi quan phụ mẫu ở thật âm cúng, sạch sẽ “đèn thấp sáng trưng; nha lệ, lính tráng đi lại rộn ràng” nơi đó quan phụ mẫu uy nghi, chễm chệ ngồi. Bên cạnh ngài với biết bao sơn hào, hải vị: bát yến hấp đường phèn, trâu vàng, cau đậu, rễ tía,... kẻ hầu người hạ túc trực kẻ gãi chân, kẻ phẩy quạt. Thật nhân nhã và sung sướng biết bao. Ngài nào đâu có biết ngoài kia dân phu đang khổ cực, khốn cùng đến mức nào. Chung quanh sập nơi ngài ngồi còn có thầy đê, đội nhất, thông nhì ngồi hầu ngài chơi tam cúc. Khung cảnh vô cùng trang nghiêm, tĩnh mịch, chỉ nghe thấy tiếng của quan phụ mẫu, những tiếng dạ vâng của kẻ hầu bài ngài. Cả một hệ thống quan lại hưởng lạc, ăn chơi trong khi người dân đang phải oằn mình chống lại thiên nhiên dữ tợn. Hai khung cảnh đối lập này càng làm rõ hơn bộ mặt độc ác của tên quan phụ mẫu.

Nhưng sự độc ác ấy còn được tác giả khắc họa thêm nữa, và tăng cao hơn nữa ở hai cuộc đối thoại của ngài với lính tráng và dân phu. Lần thứ nhất, khi quan đang “ngồi khềnh vuốt râu, rung đùi, mắt mãi trông đĩa nọc” thì ngoài ra xa có tiếng kêu vẳng lên khiến ai nấy đều giật nảy mình, riêng quan vẫn điềm nhiên vì ngài sắp ù to, có người bẩm: “Bẩm, đê có khi đê vỡ”, viên quan phụ mẫu buông một câu hết sức vô trách nhiệm: “Mặc kệ” rồi tiếp tục ván bài của mình. Lần thứ hai, lần này bộ mặt tàn ác, vô nhân tính của hắn của thể hiện rõ nét hơn. “Bẩm quan lớn ... đê vỡ mất rồi”, bấy giờ ai cùng nôn nao sợ hãi, còn quan phủ quát tháo âm ỉ: “Đê vỡ rồi!... Đê vỡ rồi, thời ông cách cô chúng mày, thời ông bỏ tù chúng mày! Có biết không? Lính đâu? Sao bay dám để cho nó chạy xồng xộc vào đây như vậy”. Những tưởng ông ta sẽ sợ hãi mà ra xem tình hình ra sao, nhưng hắn lại tiếp tục ván bài của mình. Khi ván bài của hắn ù to cũng chính là lúc khắp mọi nơi nước ngập lênh láng, người sống không có chỗ ở, kẻ chết không có chỗ chôn, tình cảnh vô cùng thương tâm.

Bằng nghệ thuật tương phản tác giả đã vạch trần bộ mặt tàn ác bất nhân của tên quan phụ mẫu. Hắn chỉ lo ăn chơi hưởng lạc, bóc lột nhân dân, chứ tuyệt đối không quan tâm tới số phận, cuộc sống của họ. Ngôn ngữ nhân vật giản dị, bộc lộ tính cách độc ác, gần gũi với lời ăn tiếng nói hàng ngày.

Với sự sắp xếp tình tiết hợp lí, ngôn ngữ đặc trưng cho từng nhân vật, tác giả đã khắc họa thành công chân dung của tên quan phụ mẫu độc ác, mất nhân tính, hắn cũng chính là

kể đại diện cho giai cấp cầm quyền lúc bấy giờ. Đồng thời qua tác phẩm cũng thể hiện niềm cảm thương sâu sắc cho số phận của những người dân bất hạnh, nghèo khổ.

Bài mẫu 1

Phạm Duy Tốn (1883-1924) là một trong nhà văn đầu tiên đặt nền móng cho thể loại truyện ngắn hiện đại. Dưới ngòi bút của ông, hình ảnh của những người dân lao động và cả chế độ của đất nước ta thời bấy giờ hiện lên một cách vô cùng chân thực. Đó chính là những người nông dân đói nghèo, vất vả nhưng luôn phải lo lắng cho cuộc sống của mình, còn những người làm quan phụ mẫu đáng lẽ phải quan tâm và chăm sóc cho những người dân của mình thì lại không hề quan tâm tới cuộc sống của những con dân phụ thuộc vào mình. Họ thờ ơ, lãnh đạm, chỉ biết hưởng thụ những thứ thuộc về mình mà thôi. Và những hình ảnh ấy đã được miêu tả một cách rõ ràng và sắc nét qua tác phẩm *Sống chết mặc bay* và nổi bật trong đó là nhân vật tên quan phủ.

Ngay phần mở đầu của tác phẩm, tác giả đã tập trung miêu tả một cảnh tượng hết sức căng trương và căng thẳng. Đó là hình ảnh của những người nông dân nhỏ bé đang cố gắng hết sức mình để giữ lấy đê ngăn không cho nước đập vỡ trong một buổi đêm trời mưa to gió lớn. Hàng nghìn những người nông dân chân lấm tay bùn không kể là ai đều phải cùng nhau chống lũ với những phương tiện hết sức thô sơ “ người vác cuốc, người vác tre, kẻ bì bõm ướt như chuột lột cùng nhau gắng sức chống lại thiên tai, lũ lụt”. trong hoàn cảnh như vậy, bất cứ ai cũng đều cảm thấy khẩn trương và lo lắng thì điều đầu tiên mà người đọc cảm thấy tò mò chính là việc không thấy hình ảnh của những người quan phụ mẫu ở đâu cả. Tới lúc ấy, hình ảnh của người quan mới xuất hiện. Thì ra quan phụ mẫu trong khi những người dân sức yếu hèn mọn với những công cụ thô sơ đang ra sức để giữ đê thì người quan, người có chức quyền lại đang cùng nhau chơi đánh bài. Trong một khung cảnh tráng lệ, quan cùng những người có chức có quyền đang cùng nhau chơi bài, thậm chí không hề ngó ngang gì tới những điều đang xảy ra bên ngoài kia đi chẳng nữa. Khi một tên nô tài bẩm báo, thậm chí quan còn coi như không có chuyện gì xảy ra, vẫn cố tình chơi tiếp với một thái độ hết sức điềm nhiên. Cả tác phẩm theo một nhịp tăng dần đều. Khi những người nông dân ngoài kia đang cùng nhau gắng sức chống lũ, thế nhưng đó đâu có phải là điều đơn giản. Không có những vật chuyên dụng hay có sự giúp sức của quan phủ thì những cố gắng của biết bao nhiêu con người chỉ là những điều khó khăn, là lấy trứng mà chọi với đá mà thôi. Và điều gì tới đã tới. Theo nhịp tăng dần,, mỗi khi nước dâng lên, đê yếu đi là mỗi lần quan được thắng một ván bài với độ ù tăng dần. Đáng lẽ khi những người dân cần tới quan phụ mẫu nhất thì người đó lại đang thờ ơ với nỗi khổ của mọi thứ. Quan thậm chí còn đang hưởng thụ cuộc sống sung sướng “ bên cạnh ngài, mé tay trái,, bát yến hấp đường phèn, để trong khay khảm, khói bay nghi ngút. Quanh ngài đủ mặt thầy đê, thầy đội, thầy thông nhì, chánh tổng sở tại. Tất cả đang tụ họp để chơi tổ tôm”. Hết ván bài này cho tới ván bài khác, quan chỉ biết ngồi rung đùi mà hưởng thụ. Có nô tài khẽ bòa “ quan, dễ có khi đê vỡ”, nhưng hấn cũng đâu có mảy may suy nghĩ bất cứ điều gì. Hấn như bị say mê bởi những ván bài đen đỏ của mình cùng những kẻ xu nịnh mà thôi. Thế mới thấy hình ảnh của người quan phụ mẫu mới ích kỉ và

vô trách nhiệm cho tới mức nào. Khi những âm thanh tang tóc và thảm thiết do đê vỡ gây nên, quan nhận được tin báo, hẳn không những không xem xét gì mà còn thoái thác đi trách nhiệm của mình gây nên “ông sẽ cách cổ, bỏ tù chúng mày” rồi lại tiếp tục ván bài của mình mặc cho bao nhiêu những con người đang bị cuốn đi. Để rồi, khi quan thắng được ván ù to nhất của mình cũng là lúc con dân đang bị những dòng nước lũ cuốn trôi đi hết hoa màu gia súc. Có nỗi khổ mà không thể kêu được với bất cứ người nào. Thậm chí những kẻ được học hành ở bên cạnh quan cũng không hề nhăn nhủ gì với ngài mà cũng chỉ ở bên cạnh hùa theo.

Hình ảnh của những người quan phụ mẫu như vậy chính là những con sâu mọt trong xã hội phong kiến xưa. Đó chính là những kẻ vô lương tâm và ích kỉ nhất. Đáng lẽ ra những người quan phải là những người biết yêu thương con dân của mình, chăm lo cho cuộc sống của con dân thì lại không hề có bất cứ một hành động gì thể hiện được điều đó. Với chúng, điều quan trọng chỉ là cách hưởng thụ cuộc sống sao cho tốt nhất mà thôi. Điều đó khiến cho những người dân lao động thấp cổ bé họng đã phải chịu biết bao những điều khó nhọc và vất vả. Đáng lẽ họ được nhận sự quan tâm và chăm sóc từ những người quan phụ mẫu thì nay những người đó lại càng áp bức và bóc lột họ nhiều hơn ai hết để cuối cùng khi quan có được ván bài ù to nhất cũng là lúc người dân phải chịu cảnh mất mát và đau khổ nhất.

Qua tác phẩm *Sống chết* mặc bay cùng hình ảnh của người quan phụ mẫu, chúng ta mới thấy được hình ảnh thu nhỏ của xã hội phong kiến xưa cùng những khó khăn mà những người nông dân đã phải chịu đựng. Đồng thời cũng khiến cho người đọc càng thêm căm ghét những người đã khiến cho nhân dân rơi vào cảnh khó khăn như lúc này.

Bài mẫu 2

Cuộc sống đen tối cùng cực của người dân Việt Nam ở nông thôn cũng như bản chất xấu xa, đê tiện của bọn quan lại thời thực dân phong kiến... đã được phản ánh rõ nét và chân thật qua nhiều tác phẩm văn học hiện thực. Trong các tác phẩm văn học đó, người đọc không thể nào quên được hình ảnh tên quan phụ mẫu trong truyện *Sống chết* mặc hay của Phạm Duy Tốn. Đó là một tên quan đi hộ đê nhưng vì mãi mê cờ bạc, vô lương tâm, không có tinh thần trách nhiệm nên đã để xảy ra thảm cảnh – đê vỡ – một tai họa khủng khiếp cho dân lành.

Khúc đê vang động âm thanh trống đánh liên hồi để động viên dân làng hàng trăm nghìn người từ chiều đến gần một giờ đêm ra sức giữ gìn bằng cách bồi đắp con đê. Trên trời, mưa vẫn tầm tã trút xuống. Dưới sông, nước cứ cuồn cuộn dâng lên. Sức người chông lại với sức nước. Thế mà trong đình đèn thắp sáng trưng, quan phụ mẫu ngồi chễm chệ, uy nghi trên sập, tay trái dựa gối xếp, chân phải duỗi thẳng ra để cho một tên người nhà quý dưới đất mà gãi. Một tên lính lệ đứng bên, cầm cái quạt lông, chốc chốc sẽ phẩy, tên nữa đứng khoanh tay, chực hầu điều đóm (châm thuốc). Quan thật thanh thoi, an nhàn làm sao ấy!

Chưa hết, bên cạnh ngoài, mé tay trái, bát yến đường phèn để trong khay khảm, khói bay nghi ngút... Chung quanh sập, có đủ các mặt thầy đê, thầy đội, thầy thông nhì, ông chánh tổng sỏ tại. Tất cả đang tụ họp lại để chơi bài tổ tôm. Cảnh tượng trên khiến cho người đọc xót xa vừa cảm giận. Thật là hai thế giới cách biệt. Gần một giờ đêm, người nào người mây lướt thướt như chuột lột sức người khó lòng địch nổi với sức trời, vậy mà quan không hề mảy may để ý đến cái công việc hộ đê ấy, trong khi quan có nhiệm vụ giữ cho con đê an toàn, bảo vệ tài sản, tính mạng cho dân làng. Rõ ràng, đây là một tên quan vô trách nhiệm trước sự sống chết của người dân, hấn chỉ biết hưởng thụ, sống sung sướng cho bản thân.

Hấn còn vô nhân hơn khi mọi người dân đang ra sức giành giật từng giờ từng phút giữa cái sống và cái chết của con đê thì hấn cũng đang giành giật từng giờ từng phút với những ván bài tổ tôm cùng với bọn nha lại. Ơ ngoài, con đê thì nhộn nhịp, âm ỉ với những lời trao đổi Bát sách! An; Thất văn... Phỗng lúc mau, lúc khoan thật là nhịp nhàng, thoải mái. Ngoài kia đê vỡ mặt đê, nước sông dù cao đến đâu cũng không bằng nước bài cao thấp. Phải chăng một trăm hai mươi lá bài đen đỏ kia có một ma lực rất lớn khiến cho quan mê mẩn mà quên đi biết bao sinh mạng, tài sản của nhân dân... đang chờ đợi quan! Mà phải, hấn đâu cần biết gì nữa vì quanh hấn còn có bọn tay chân lúc nào cũng tỏ ra nịnh nọt, kẻ hầu người hạ, vâng dạ... Thậm chí chúng nó nói thẳng với quan Minh vào được, nhưng không dám cố ăn kìm, rằng mình có đòi mà không dám phỗng qua mặt. Thì ra chúng đã chìm mồi cho quan ù thông (thắng hai ván liên tiếp nhau). Như vậy thì thích quá, sướng quá làm sao quan còn nhớ đến việc gì nữa. Và lại trong đình cao, đèn sáng chứ nếu quan xuống dưới kia quan sẽ ướt như chuột lột sao? Và rồi bọn nha lại đâu có dịp hầu quan, làm cho quan vui lòng? Trách nhiệm của quan và bọn nha lại là như thế đấy?

Ván bài khác lại tiếp. Quan vừa xơi xong bát yến, vuốt râu, rung đùi. Hấn nhìn đĩa nọc (đĩa đựng bài) để chờ đến phiên vuốt bài. Hấn đang trầm ngâm chờ có người bốc trúng quân bài để hấn hạ – hấn sẽ ù to. Bỗng có người khẽ bảo Bẩm để có khi đê vỡ! Quan gất Mặc kệ và ra lệnh tiếp tục...

Bên ngoài có tiếng kêu lên âm ỉ, tiếng gà, chó, trâu, hò, kêu vang tứ phía. Một người nhà quê quần áo ướt đẫm, tất tả chạy xông vào: Bẩm... quan lớn... đê vỡ mất rồi!. Quan lớn hét:.. Đê vỡ rồi thì ông cắt cổ chúng mày, thời ông bỏ tù chúng mày... Lính đâu sao hãy dám để nó chạy sòng sọc vào đây, không có phép tắc gì nữa à?... Đuổi cổ nó ra. Sau làn ồn ào đỏ mặt ấy, quan xuống giọng Thầy bốc quân gì thế?. Dạ, bẩm con chưa bốc. Thì cứ hóc đi chứ!... Chi... chi. Tiếng quan vang to lên sung sướng, ngài vỗ tay thật mạnh xuống sập: Đây rồi, thế chứ lại!. Quan xòe bài ra, cười vui vẻ: Thông tôm, chi chi nầy! Điếu mày. Thì ra ngài mà còn dở ván bài, hoặc chưa hết hội thì dầu trời long đất lở, đê vỡ dân trôi, ngài cũng thấy kệ. Đến đây lòng chúng ta se lại, bộ mặt thật của chúng là thế đấy! Quan có biết đâu khi quan ù ván bài to thì khắp mọi nơi nước tràn lèn lảng, xoáy thành vực sâu, nhà cửa trôi băng, lúc má ngập hết... Kề sống không chỗ ở, kẻ chết không

nơi chôn, lênh đènh mặt nước... một tai họa khủng khiếp đối với dân lành – phải chăng đây là thành tích của quan phụ mẫu đi hộ đê thời bấy giờ?

Sống chết mặc bay là tên truyện ngắn nhưng nó đã phản ánh rõ nét bộ mặt thật xấu xa, vô nhân của một tên quan phụ mẫu dưới thời Pháp thuộc. Hắn sống phè phỡn, chỉ biết bài bạc đỏ đen – đó là niềm vui, niềm hạnh phúc của hắn. Giữ một chức to – quan phụ mẫu, nhưng không cần biết trách nhiệm, không cần lo cho dân, hắn chỉ biết thỏa mãn, sở thích của hắn mặc cho dân lành chịu bao cảnh tang thương khổ sở vì đê vỡ là mất tất cả. Hắn thì chỉ biết sống chết mặc bay. Cái thái độ ấy phải là một lúc, một thoáng chốc mà là bản chất, là lòng lang dạ thú của bọn quan lại vô nhân.

Truyện giúp ta hiểu và cảm thông sâu xa với những bất hạnh của người dân dưới xã hội cũ. Càng hiểu ta càng ghê tởm bộ mặt quan lại bất nhân xưa kia. Chúng chỉ là những tên sâu dân mọt nước gây đau khổ cho dân lành. Và ta mong sao trong xã hội mới này, những người đang giữ vị trí cao, sẽ sống đúng đắn là đầy tớ của nhân dân, biết lấy hạnh phúc của dân làm hạnh phúc của mình. Có lẽ đó cũng chính là mơ ước chung của mọi người dân hiện nay vậy.